文化、體育及旅遊部	**越南社會主義共和國** **獨立-自由-幸福**
編號: 4122/HD-BVHTTDL	*河內，2021 年 11 月 05 日*

試行迎接國際遊客到越南之暫時性指引

執行政府辦公室 2021 年 11 月 02 日第 8044/VPCP- KGVX 號公文政府總理之指導有關試行迎接國際遊客到越南之暫時性指引，文化、體育及旅遊部引導試行迎接國際遊客到越南，具體內容如下：

一、迎接國際遊客路綫圖

1. 第一階段（從 2021 年 11 月）：

在富國市（建江）、慶和、廣南、峴港、廣寧之選擇地區及旅遊服務單位按照旅行團計劃、通過包機航班及國際貿易試行迎接國際遊客*（迎接國際遊客之地區及服務供應商名單由各地方選擇並公開告示）*。

2. 第二階段（從 2022 年 01 月）：

擴大國際遊客迎接範圍，通過各常規包機航班及國際貿易之目的地連接。當遊客已完成在第一目的地之旅行團計劃後 7 天內，遊客可結合參加第一階段之 05 個目的地（如滿足條件可以補充其他有建議迎接國際遊客之地方）。

3. 第三階段：

全面開放對於國際遊客市場。第三階段之開始時間將根據實際疫情情況及在前兩階段迎接國際遊客情況之評估而定。

二、國際遊客

到越南之國際遊客為來自越南旅遊重點、潛在市場之外國人、居住在外國之越南人、滿足以下各出入境條件及醫療條件：

1. 具有獲越南權責機關公認接種足够 Covid-19 疫苗劑量之認證（不適用對於與父母或監護人同行之 12 歲以下小孩）。接種第 2 針或第 1 針之時間（對於一針之疫苗）足够 14 天生效並不超過 12 個月計至出境時。或有 Covid-19 患者已康復之認證或由治療國家權責機關核發患者已康復並獲越南公認之其他相當確認文件。從出院時間計到出境時間不超過 06 個月。

2. 在出境前 72 小時內以 RT- PCR/RT-LAMP 方法檢測新冠病毒有陰性結果並獲進行檢測國家權責機關核發證書（從取樣檢測時間計起）。

3. 具有醫療保險或旅遊保險有支付治療 Covid-19 最少責任額為 50,000 美金之內容。

4. 參加旅行企業之旅行團計劃。

三、迎接國際遊客之流程

1. 登記旅行計劃

- 在試行階段遊客選擇及登記參加各國際旅行企業之旅行團計劃（旅行團計劃明確規定有關航班、留宿單位、各參觀、娛樂服務及計劃之時間）。旅行企業通知遊客有關登記參加旅行團計劃時之各必要手續。

- 在區域內之旅行團計劃及獲地方許可之各服務單位獲設計最長時間為 90 天。

- 當完成旅行團計劃後（最少 7 天），若有需求留在越南以探親則必須先向旅行企業登記以協助移交客人手續予探親地方並依現行規定進行醫療監督。

2. 人事審查、核發簽證

- 依第 47/2014/QH13 號法第 16 條 2 款及文化、體育暨旅遊部有關選擇參加試行計劃之規定，國際旅行企業在為外國人辦理入境手續之前，通知公安部出入境管理局法人資格。

- 企業直接寄審查、檢查外國人入境人事申請文件（依公安部部長 2015/01/05 第 04/2015/TT-BCA 號通知頒行之附訂 NA2 範本）及在出入境管理局收取結果；可以在出入境電子通訊網站經電子交易寄文件及收取結果（引導於 http://immigration.gov.vn 網頁）。

- 從收到申請文件後 02 個工作天內，出入境管理局通知審查、檢查核發入境簽證結果；若核准回覆文件將涵蓋二維碼以下載由公安部建立之 IGOVN 應用程序之鏈接。若不核准將通知具體理由。

- 遊客在駐外國之越南代表機構或依國際旅行企業建議之國際口岸收取簽證。

- 若客人繼續在獲允許迎接國際遊客之地方登記旅遊計劃，入境簽證之期限符合旅遊計劃則依企業之擔保審查延長逗留期限。

- 若在越南有親人，旅行期結束（最少 7 天），若有需求繼續逗留以探親則獲出入境管理機關依規定允許變更入境目的。

- 對於入境進富國之場合（依政府 2020/5/25 第 80/NQ-CP 號決議獲免入境簽證）企業在入境之前辦理建議人事檢查手續。

3. 航班前之準備

- 在入境越南之前，旅行企業應勸告遊客跟進健康，若在出行時有疑似感染 Covid-19 症狀或獲確定與感染或疑似感染 Covid-19 病例有近接觸之場合，考慮取消/延遲旅行。

- 在出境之前 72 小時內（從取樣檢測時間點計起），遊客進行 RT-PCR 檢測。

- 在入境之前遊客應注意在交通工具上之合適防疫措施。

- 遊客（包括與父母或合法監護人同行之 12 歲以下小孩）需準備依規定之各必要證件，獲越南權責機關接受電子檔之證件除外，以及在出境之前 72 小時內獲核發之 RT-PCR 陰性檢測結果以出具予航空公司及出入境機關當獲要求。

4. 實施出入境流程

- 遊客在入境國際航空港進行健康篩選，包括測體温及安裝 IGOVN 及 PC-COVID 應用程式。在參加越南旅遊整個過程要求遊客使用以上各應用。

- 遊客依規定在國際航空港辦理各手續以入境。在機場醫療機關檢查各醫療條件，客人完成醫療手續後，對於外國人入境國際航空港，口岸公安進行檢控入境、簽發暫住證書、核發簽證（若有）。

- 在準備入境證件過程旅行企業協助並引導遊客及依規定入境後組織迎接客人。

- 依規定遊客自行跟進健康、保證遵守 5K 及疫情防控、控制感染各措施。

- 若有異常健康症狀如發燒、咳嗽、喉嚨痛、呼吸困難、身體疼痛-疲勞-發冷、味覺或嗅覺削減或喪失則立即通知機場醫療機關以跟進及依規定展開疫病處理流程。

5. 在越南參加旅行計劃過程

a) 第 0-1 天

- 旅行企業接客人到交通工具及送客回住宿單位。

- 在住宿單位，在醫療幹部或已獲培訓有關安全人員之引導、監督之下遊客自行檢測 Covid-19、或獲由地方醫療機關檢測 Covid-19。

+若 Covid-19 檢測結果陰性，遊客繼續參加旅行計劃。

+若 Covid-19 檢測結果陽性，遊客將獲依規定送到因應醫療條件之治療單位以治療。治療費用獲由保險或旅行企業支付。

- 依規定住宿單位保留遊客之檢測結果。

b) 第 1-7 天

- 遊客只能按照由旅行企業組織之行程參加各旅遊活動。絕對不能分開或離開旅行團已獲安排之接送區域。限制與其他旅行團各成員近距離接觸。

- 遊客自行跟進健康，若有發燒、咳嗽、喉嚨痛、呼吸困難、身體疼痛-疲勞-發冷、味覺或嗅覺削減或喪失之各表現或在自行檢測 COVID-19 過程有陽性結果必須立即通知醫療人員以獲篩選檢測與及時管理。

- 在遊客及提供服務予遊客供應單位之一切活動依權責醫療機關之規定保證遵守 5K 及疫情防控、控制感染各措施。

- 住宿單位在酒店客房置放快速檢測試劑盒或按要求、勸告提供予遊客每 2-3 天自行檢測一次並通知住宿單位檢測結果以依規定跟進。

- 地方職能機關進行檢查、監督以確保旅行企業、服務供應單位及遊客之遵守旅遊行程及確保疫情防控安全事宜。

- 對於在各地方登記旅遊計劃 7 天以下之遊客：遊客按照相應國家公佈之引導與流程回國。

c) 第 7 天之後

- 對於在各地方登記旅遊計劃 7 天以上之遊客：在旅遊計劃之第 7 天，遊客獲地方醫療人員或醫療機關做 RT-PCR 檢測。

- 收到 Covid-19 檢測陰性結果後，遊客可以按全套旅遊計劃到獲允許迎接國際遊客之其他地方（按照每階段獲公佈可迎接國際旅客之各區域及地方名單）。若遊客有需求在迎接國際旅客地點以外之地方探親，必須依規定以書面登記於組織單位以通知目的地當局配合跟進、管理。客人可以乘坐正運營之各商業航班或獲許可之包機航班出境回國。

- 遊客應充分遵守第三項第 5.b 點所規定之確保疫情防控安全措施及每個地方之規定。

四、組織實施

1. 文化、體育及旅遊部

a) 主持、配合各地方選擇參加計劃之國際旅行企業並通知名單到公安部出入境管理局。

b) 主持、配合各地方在試行迎接國際遊客階段組織通訊、促進、推廣各活動。

c) 協助地方展開選擇各服務供應單位及制立迎接國際遊客試行方案。

d) 主持、配合各相關部、部門、地方組織檢查、評估效果、初步總結、總結方案、依權責報告政府總理。

2. 醫療部

a) 對參加計劃之各重點旅遊地區確保依規定分配疫苗。

b) 更新有關監督、調查、處理各衍生疫窩之專業技術引導，符合新情況、確保組織試行安全、有效。

c) 公佈在越南獲權責機關公認之 Covid-19 疫苗清單。

3. 外交部

a) 更新、公佈接種疫苗證書或獲越南公認之各國家、地區“疫苗護照”範本。

b) 配合文化、體育及旅遊部及各地方於通訊、促進、推廣、吸引國際遊客到越南事宜。

c) 當有公安部出入境管理局之核准人事通知，指導駐外國各越南代表機關造就條件依規定核發簽證予外國人入境。

4. 公安部為遊客、國際旅行企業造就順利條件依規定展開核發簽證各手續 ；在越南依試行計劃參觀旅遊過程為遊客確保安全、安寧、秩序。

5. 信息暨通訊部為國際遊客引導在出入境及在越南移動過程造就順利條件使用疫情安全之數字應用。

6. 交通運輸部

a) 核發迎接遊客之各國際航班許可證。

b) 統一航班上確保疫情防控安全之規定，飛行時之各手續、流程以通知遊客。

c) 安排出入境位置、地點及辦理控制流行病學手續；在國際機場篩選、分流乘客，迎接國際遊客進出境，確保疫情防控安全。

7. 堅江、慶和、峴港、廣南、廣寧各地方人委會

a) 配合文化、體育及旅遊部及迎接國際遊客服務供應單位，基於足够條件迎接國際遊客或可為國際遊客指定單獨區域，不與國內遊客在同一區域。公開發布旅遊服務供應單位名單，以供各國際旅遊企業選擇簽訂合同建立旅遊計劃銷售給客人。

b) 為旅遊業人民及勞工組織接種疫苗因應疫情防控之要求。

c) 頒行在地方迎接國際遊客之引導細則，其中具體規定有關疫情防控安全、遊客安寧、安全及處理衍生醫療事故之各方案。

d) 必要時在各旅遊景點安排熱線電話及聯絡人員以接收信息、處理各懷疑 Covid-19 病例。 確保醫療能力、準備人力、物力，依規定檢查、監督迎接國際遊客之展開事宜。

đ) 在參加試行計劃之旅遊服務經營單位組織培訓、引導勞工有關疫情防控安全、取樣、為國際遊客協助 Covid-19 快速檢測。

e) 定期向文化、體育及旅遊部及各部、相關部門報告迎接國際遊客結果以及時拆除衍生糾葛。

8. 其他各地方人委會

a) 為旅遊業人民及勞工組織接種疫苗因應疫情防控之要求。

b) 當有需求及確保迎接國際遊客各條件時，必須建立計劃、提出迎接國際遊客時間、方案寄回文化、體育及旅遊部以報告政府總理審查補充、擴大迎接遊客各地方之清單。

c) 協助接受、醫療監督對於在登記地方有逗留探親需求之遊客。

9. 參加試行計劃之各旅行企業

a) 國際旅行企業

- 擬定迎接遊客計劃（包括：客户市場、建議客户數量、目的地點、落實時間及留宿時間、運輸航空公司、觀光旅遊計劃），旅行團組織方案確保疫情防控安全及處理事故各方案，參加試行計劃時保證充分執行各規定，寄回文化、體育及旅遊部旅遊總局及試行迎接遊客之地方旅遊管理廳以綜合報告各職能機關。

- 與各服務供應單位直接簽合同（在由地方提出之清單），其中明確分定為遊客提供各安全服務之責任、配合處理衍生事故之各方案。

- 遵守有關流行病學安全之各規定，直接參與接客流程及服務遊客之所有人員均獲接種足够 Covid-19 疫苗劑量及為員工培訓有關 Covid-19 疫情安全。

- 若客人為 F0、F1 或其他原因未能回國協助客人（有關手續、延遲或取消服務等等）。若客人不自己支付衍生相關各費用則企業負責支付予相關單位。

- 設立電話熱線，安排幹部、人員作為協助遊客之信息聯絡點。

- 每天企業登記及自行評估 Covid-19 疫情安全於 http://safe.tourism.com.vn 網址以與國家 Covid-19 安全系統連結。

b) 地區內參與迎接遊客之服務供應企業

- 向地方政府登記、保證有關確保服務遊客安全方案、處理衍生事故方案。

- 遵守有關流行病學安全之各規定，直接參與接客流程及服務遊客之所有人員均獲接種足够 Covid-19 疫苗劑量及為員工培訓有關 Covid-19 疫情安全，尤其是協助遊客快速檢測、保存結果。

- 企業在應用或 www.qr.tokhaiyte.vn 網頁上登記地點二維碼，要求遊客進、出各地點必須掃遊客之二維碼。

- 各住宿單位安置各緩衝室以暫時隔離懷疑有感染 Covid-19 跡象之各場合。

- 安排已獲培訓之醫療人員以跟進遊客之健康、引導 Covid-19 檢測之取樣事宜、綜合結果及必要時配合組織疫情防控各活動。在作業過程醫療人員經常執行 5K；僅使用防獲制服 (PPE) 對於懷疑感染 Covid-19 進行各手術之各場合。

- 有計劃、定期為員工及 Covid-19 高危機感染者自行組織偶然篩查檢測。

- 為遊客通知、引導在越南旅行之前及旅行過程中有關 Covid-19 疫情防控之各規定。

- 設立電話熱線，安排幹部、人員作為協助遊客之信息聯絡點。

- 每天企業登記及自行評估 Covid-19 疫情安全於 http://safe.tourism.com.vn 網址以與國家 Covid-19 安全系統連結。

- 與各旅行企業有完整客服合同，其中明確規定各方為遊客確保疫情防控安全、事故處理方案之責任。

本引導將獲按照有關出入境手續、Covid-19 疫情防控之各政策、規定及各部、部門依實際展開各具體階段之其他規定更新、調整。在執行過程，如有衍生糾葛，建議各機關、單位寄報告回文化、體育暨旅遊部（旅遊總局）以及時修改、補充完善。

收件：
- 政府總理 *(以滙報);*
- 政府各副總理 *(以滙報);*
- 部長 *(以滙報);*
- 各次長;
- 總理辦公室;
- 外交、醫療、公安、交通運輸、信息暨通訊各部 *(以配合);*
- 各省/市人委會*(以執行);*
- 留檔：文書、旅遊總局。100.

代部長簽
次長
（已簽名蓋章）

段文越

~ 恒利翻譯，謹供參考 ~

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
-------	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4122/HD-BVHTTDL	*Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2021*

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI

THÍ ĐIỂM ĐÓN KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 8044/VPCP- KGVX ngày 02/11/2021 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn tạm thời thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Việt Nam với những nội dung cụ thể như sau:

I. LỘ TRÌNH THÍ ĐIỂM ĐÓN KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ

1. Giai đoạn 1 (từ tháng 11/2021):

Thí điểm đón khách quốc tế theo các chương trình du lịch trọn gói, thông qua các chuyến bay thuê chuyến và thương mại quốc tế tại các khu vực, cơ sở dịch vụ du lịch được lựa chọn tại thành phố Phú Quốc (Kiên Giang), Khánh Hòa, Quảng Nam, Đà Nẵng, Quảng Ninh *(Danh mục khu vực và các cơ sở cung ứng dịch vụ được đón khách du lịch quốc tế do các địa phương lựa chọn và công bố công khai).*

2. Giai đoạn 2 (từ tháng 01/2022):

Mở rộng phạm vi đón khách du lịch quốc tế, kết nối các điểm đến thông qua các chuyến bay thuê chuyến và thương mại quốc tế thường lệ. Khách có thể tham gia các chương trình du lịch kết hợp các điểm đến tại 05 địa phương ở giai đoạn 1 (có thể bổ sung thêm một số địa phương khác nếu đáp ứng điều kiện và có đề xuất đón khách du lịch quốc tế) sau khi khách du lịch đã hoàn thành chương trình du lịch tại điểm đến đầu tiên trong thời gian 7 ngày.

3. Giai đoạn 3:

Mở cửa lại hoàn toàn đối với thị trường khách du lịch quốc tế. Thời điểm bắt đầu giai đoạn 3 sẽ căn cứ tình hình dịch bệnh thực tế và trên cơ sở đánh giá kết quả đón khách du lịch quốc tế trong 2 giai đoạn đầu.

II. KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ

Khách du lịch quốc tế đến Việt Nam là người nước ngoài, người Việt Nam cư trú tại nước ngoài đến từ các thị trường du lịch trọng điểm, tiềm năng của Việt Nam, đáp ứng các điều kiện về xuất nhập cảnh và các điều kiện về y tế dưới đây:

1. Có chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam công nhận (không áp dụng đối với trẻ em dưới 12 tuổi đi cùng cha mẹ hoặc người giám hộ). Thời gian tiêm mũi 2 hoặc mũi 1 (đối với loại vắc xin 1 mũi) có hiệu lực đủ 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm xuất cảnh. Hoặc có chứng nhận đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc các giấy tờ

tương đương xác nhận đã khỏi bệnh do cơ quan có thẩm quyền tại nước điều trị cấp và được Việt Nam công nhận. Thời gian từ lúc xuất viện tính đến thời điểm xuất cảnh không quá 06 tháng.
2. Có kết quả âm tính với xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT- PCR/RT-LAMP trong vòng 72 giờ trước khi xuất cảnh và được cơ quan có thẩm quyền của nước thực hiện xét nghiệm cấp chứng nhận (tính từ thời điểm lấy mẫu xét nghiệm).
3. Có bảo hiểm y tế hoặc bảo hiểm du lịch có nội dung chi trả điều trị COVID-19 với mức trách nhiệm tối thiểu 50.000 USD.
4. Tham gia chương trình du lịch trọn gói của doanh nghiệp lữ hành.

III. QUY TRÌNH ĐÓN KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ

1. Đăng ký chương trình du lịch

- Khách du lịch lựa chọn và đăng ký tham gia chương trình du lịch của các doanh nghiệp lữ hành quốc tế cung cấp dịch vụ trong giai đoạn thí điểm (chương trình du lịch quy định rõ về thông tin chuyến bay, cơ sở lưu trú, các dịch vụ tham quan, giải trí và thời gian của chương trình). Doanh nghiệp lữ hành thông báo cho khách du lịch về các thủ tục cần thiết khi đăng ký tham gia chương trình du lịch.
- Chương trình du lịch được thiết kế trong khu vực và các cơ sở dịch vụ được địa phương cho phép, với thời gian tối đa là 90 ngày.
- Sau khi hoàn thành chương trình du lịch (tối thiểu 7 ngày), nếu có nhu cầu ở lại Việt Nam để thăm thân thì phải đăng ký trước với doanh nghiệp lữ hành để hỗ trợ thủ tục bàn giao khách về địa phương nơi thăm thân và thực hiện việc giám sát y tế theo quy định hiện hành.

2. Xét duyệt nhân sự, cấp thị thực

- Trước khi làm thủ tục cho người nước ngoài nhập cảnh, doanh nghiệp lữ hành quốc tế thông báo đến Cục Quản lý xuất nhập cảnh , Bộ Công an tư cách pháp nhân theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Luật số 47/2014/QH13 và văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc lựa chọn tham gia chương trình thí điểm.
- Doanh nghiệp trực tiếp gửi văn bản đề nghị xét duyệt, kiểm tra nhân sự người nước ngoài nhập cảnh (theo mẫu NA2 ban hành kèm Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an) và nhận kết quả tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh; có thể gửi văn bản và nhận kết quả qua giao dịch điện tử tại Cổng thông điện tử về xuất nhập cảnh (hướng dẫn tại website http://immigration.gov.vn).
- Trong thời gian không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cục Quản lý xuất nhập cảnh thông báo kết quả kiểm tra, xét duyệt nhân sự cấp thị thực nhập cảnh; văn bản trả lời sẽ có thêm mã QR code chứa đường link để tải ứng dụng IGOVN do Bộ Công an xây dựng nếu chấp thuận. Trường hợp không chấp thuận sẽ thông báo lý do cụ thể.
- Khách du lịch nhận thị thực tại cơ quan đại diện của Việt Nam tại nước ngoài hoặc tại cửa khẩu quốc tế theo đề nghị của doanh nghiệp lữ hành quốc tế.

- Thị thực nhập cảnh có thời hạn phù hợp chương trình du lịch, nếu khách tiếp tục đăng ký chương trình du lịch tại các khu vực thuộc địa phương được cho phép đón khách du lịch quốc tế thì xem xét gia hạn tạm trú theo bảo lãnh của doanh nghiệp.
- Trường hợp có thân nhân tại Việt Nam, hết thời gian du lịch (tối thiểu 7 ngày), nếu có nhu cầu tiếp tục ở lại để thăm thân thì được Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh cho phép chuyển đổi mục đích nhập cảnh theo quy định.
- Đối với trường hợp nhập cảnh vào Phú Quốc (được miễn thị thực nhập cảnh theo Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ) doanh nghiệp làm thủ tục đề nghị kiểm tra nhân sự trước khi nhập cảnh.

3. Chuẩn bị trước chuyến bay

- Trước khi nhập cảnh vào Việt Nam doanh nghiệp lữ hành cần khuyến cáo khách du lịch theo dõi sức khỏe, cân nhắc hủy/hoãn chuyến đi nếu tại thời điểm thực hiện chuyến đi có các triệu chứng nghi nhiễm COVID-19 hoặc được xác định có tiếp xúc gần với trường hợp nhiễm/nghi nhiễm COVID-19.
- Khách du lịch tiến hành xét nghiệm RT-PCR trong vòng 72 giờ trước thời điểm xuất cảnh (tính từ thời điểm lấy mẫu xét nghiệm).
- Khách du lịch cần lưu ý các biện pháp phòng dịch thích hợp trên phương tiện vận chuyển trước khi nhập cảnh.
- Khách du lịch (bao gồm cả trẻ em dưới 12 tuổi đi cùng bố mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp) cần chuẩn bị các giấy tờ cần thiết theo quy định, trừ các giấy tờ được cơ quan chức năng của Việt Nam chấp nhận bản điện tử, cùng với kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính được cấp không quá 72 giờ trước thời điểm xuất cảnh để xuất trình cho hãng hàng không và các cơ quan xuất nhập cảnh khi được yêu cầu.

4. Thực hiện quy trình nhập xuất cảnh

- Khách du lịch tiến hành sàng lọc sức khỏe tại Cảng hàng không quốc tế nhập cảnh, bao gồm đo nhiệt độ và cài đặt ứng dụng IGOVN và ứng dụng PC-COVID. Yêu cầu khách du lịch sử dụng các ứng dụng trên trong suốt quá trình tham gia chương trình du lịch tại Việt Nam.
- Khách du lịch thực hiện các thủ tục để nhập cảnh tại Cảng hàng không quốc tế theo quy định. Cơ quan y tế tại sân bay kiểm tra các điều kiện về y tế, công an cửa khẩu thực hiện kiểm soát nhập cảnh, cấp chứng nhận tạm trú, cấp thị thực (nếu có) đối với người nước ngoài nhập cảnh sân bay quốc tế sau khi khách hoàn tất thủ tục về y tế.
- Doanh nghiệp lữ hành hỗ trợ và hướng dẫn khách du lịch trong quá trình chuẩn bị giấy tờ nhập cảnh và tổ chức đón tiếp khách sau khi nhập cảnh đúng quy định.
- Khách du lịch tự theo dõi sức khoẻ và đảm bảo tuân thủ "Thông điệp 5K" và các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát lây nhiễm theo quy định.
- Trường hợp có các dấu hiệu bất thường về sức khỏe như sốt, ho, đau họng, khó thở, đau người - mệt mỏi - ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác thì thông báo ngay cho cơ quan y tế tại sân bay để theo dõi và triển khai quy trình xử lý dịch bệnh theo quy định.

5. Quá trình tham gia chương trình du lịch tại Việt Nam

a) Ngày 0-1

- Doanh nghiệp lữ hành tiếp nhận khách ra phương tiện vận chuyển và đưa khách về cơ sở lưu trú.
- Tại cơ sở lưu trú, khách du lịch tự xét nghiệm COVID-19 dưới sự hướng dẫn, giám sát của cán bộ y tế của cơ sở lưu trú hoặc nhân viên đã được tập huấn về an toàn, xét nghiệm COVID-19 hoặc được xét nghiệm COVID-19 bởi cơ quan y tế địa phương.

+ Nếu kết quả xét nghiệm âm tính với COVID-19, khách du lịch tiếp tục tham gia chương trình du lịch.

+ Nếu kết quả xét nghiệm dương tính với COVID-19, khách du lịch sẽ được đưa đến cơ sở chữa bệnh đáp ứng điều kiện để điều trị y tế theo quy định. Chi phí điều trị được chi trả bởi bảo hiểm hoặc doanh nghiệp lữ hành.

- Cơ sở lưu trú lưu giữ kết quả xét nghiệm của khách du lịch theo quy định.

b) Ngày 1-7

- Khách du lịch chỉ được tham gia các hoạt động du lịch theo lịch trình đã được đăng ký trước theo kế hoạch do doanh nghiệp du lịch tổ chức. Tuyệt đối không được tách đoàn hoặc rời khỏi khu vực đón khách đã được bố trí. Hạn chế tiếp xúc gần với các thành viên của đoàn khách du lịch khác.
- Khách du lịch tự theo dõi sức khỏe, nếu có các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở, đau người - mệt mỏi - ớn lạnh, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác hoặc có kết quả dương tính với COVID-19 trong quá trình tự xét nghiệm phải báo ngay cho nhân viên y tế để được xét nghiệm sàng lọc và quản lý kịp thời.
- Đảm bảo tuân thủ "Thông điệp 5K" và các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát lây nhiễm theo quy định của cơ quan y tế có thẩm quyền trong mọi hoạt động của khách du lịch và của cơ sở cung ứng dịch vụ cho khách du lịch.
- Cơ sở lưu trú bố trí các kit xét nghiệm nhanh tại phòng khách sạn hoặc cung cấp theo yêu cầu, khuyến cáo khách du lịch tự xét nghiệm 2-3 ngày/lần và thông báo kết quả cho cơ sở lưu trú để theo dõi theo quy định.
- Cơ quan chức năng tại địa phương tiến hành kiểm tra, giám sát để đảm bảo việc tuân thủ lịch trình du lịch và đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh của doanh nghiệp lữ hành, cơ sở cung ứng dịch vụ và khách du lịch.
- Với khách du lịch đăng ký chương trình du lịch dưới 7 ngày tại các địa phương: khách du lịch trở về nước theo các hướng dẫn và quy trình được công bố bởi quốc gia tương ứng.

c) Ngày 7+

- Với khách du lịch đăng ký chương trình du lịch trên 7 ngày: khách du lịch được xét nghiệm RT-PCR bởi nhân viên y tế hoặc cơ quan y tế địa phương vào ngày thứ 7 của chương trình du lịch.
- Sau khi nhận được kết quả xét nghiệm âm tính với COVID-19, khách du lịch có thể đến các địa phương khác được phép đón khách du lịch quốc tế theo chương trình du lịch trọn gói (danh mục các khu vực và địa phương đón khách được công bố theo từng giai đoạn của lộ trình đón khách quốc tế). Nếu khách du lịch có nhu cầu thăm thân tại các địa điểm khác ngoài các địa điểm đã được

đón khách du lịch quốc tế, phải có văn bản đăng ký với đơn vị tổ chức để thông báo với chính quyền địa phương nơi đến phối hợp theo dõi sức khỏe, quản lý theo quy định. Khách có thể xuất cảnh về nước trên các chuyến bay thương mại đang khai thác hoặc các chuyến bay thuê chuyến được cấp phép.

- Khách du lịch cần tuân thủ đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống dịch như quy định tại mục III.5.b và theo quy định của từng địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các địa phương lựa chọn doanh nghiệp lữ hành quốc tế tham gia chương trình và thông báo danh sách đến Cục Quản lý Xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

b) Chủ trì, phối hợp với các địa phương tổ chức các hoạt động truyền thông, xúc tiến, quảng bá trong giai đoạn thí điểm đón khách du lịch quốc tế.

c) Hỗ trợ địa phương triển khai lựa chọn các đơn vị cung ứng dịch vụ và xây dựng phương án thí điểm đón khách du lịch quốc tế.

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả, sơ kết, tổng kết chương trình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo thẩm quyền.

2. Bộ Y tế

a) Bố trí vắc xin đảm bảo theo quy định cho các địa phương du lịch trọng điểm tham gia chương trình.

b) Cập nhật các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật về giám sát, điều tra, xử lý các ổ dịch phát sinh phù hợp với tình hình mới, đảm bảo tổ chức thí điểm an toàn, hiệu quả.

c) Công bố danh sách các loại vắc xin phòng COVID-19 được cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam công nhận.

3. Bộ Ngoại giao

a) Cập nhật, công bố mẫu Chứng nhận tiêm chủng hoặc "hộ chiếu vắc xin" các quốc gia, vùng lãnh thổ được Việt Nam công nhận.

b) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương trong việc truyền thông, xúc tiến, quảng bá, thu hút khách du lịch quốc tế đến Việt Nam.

c) Chỉ đạo các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài tạo điều kiện cấp thị thực cho người nước ngoài nhập cảnh theo quy định khi có thông báo duyệt nhân sự của Cục Quản lý xuất nhập cảnh, Bộ Công an.

4. Bộ Công an tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch, doanh nghiệp dịch vụ lữ hành quốc tế triển khai các thủ tục cấp thị thực, nhập xuất cảnh theo quy định; đảm bảo an toàn, an ninh, trật tự cho khách du lịch trong quá trình tham quan du lịch tại Việt Nam theo chương trình thí điểm.

5. Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn sử dụng ứng dụng số về an toàn dịch bệnh sử dụng trong quá trình nhập xuất cảnh và di chuyển tại Việt Nam để tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch quốc tế.

6. Bộ Giao thông vận tải

a) Cấp phép các chuyến bay quốc tế đón khách du lịch.
b) Thống nhất quy định đảm bảo an toàn phòng chống dịch trên chuyến bay, các thủ tục, quy trình khi bay để thông báo cho khách du lịch.
c) Bố trí vị trí, địa điểm nhập xuất cảnh và thực hiện thủ tục kiểm soát dịch tễ; sàng lọc, phân luồng hành khách tại cảng hàng không quốc tế đón khách du lịch quốc tế nhập xuất cảnh đảm bảo an toàn phòng, chống dịch.

7. UBND các địa phương: Kiên Giang, Khánh Hòa, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ninh

a) Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch lựa chọn khu vực và các đơn vị cung ứng dịch vụ đón khách du lịch quốc tế trên cơ sở đủ điều kiện đón riêng đối với các khách du lịch quốc tế hoặc có thể phân khu vực riêng dành cho khách quốc tế, không ở chung khu vực cùng với khách nội địa. Công bố công khai danh sách các đơn vị cung ứng dịch vụ du lịch để các công ty lữ hành quốc tế lựa chọn ký hợp đồng xây dựng chương trình du lịch bán cho khách.
b) Tổ chức tiêm chủng cho người dân và người lao động trong ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch.
c) Ban hành hướng dẫn chi tiết đón khách du lịch quốc tế tại địa phương, trong đó quy định cụ thể về các phương án an toàn phòng chống dịch bệnh, an ninh, an toàn cho khách du lịch và xử lý sự cố y tế phát sinh.
d) Bố trí đường dây nóng và cán bộ đầu mối để tiếp nhận thông tin, xử lý các trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19 tại các điểm du lịch khi cần thiết. Đảm bảo năng lực y tế, sẵn sàng về nhân lực, vật lực, tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai đón khách du lịch quốc tế theo quy định.
đ) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn người lao động tại các cơ sở kinh doanh du lịch tham gia chương trình thí điểm về các điều kiện an toàn phòng chống dịch, lấy mẫu, hỗ trợ xét nghiệm nhanh COVID-19 cho khách du lịch quốc tế.
e) Định kỳ báo cáo kết quả đón khách quốc tế về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Bộ, ngành liên quan để kịp thời tháo gỡ vướng mắc phát sinh.

8. UBND các địa phương khác

a) Tổ chức tiêm chủng cho người dân và người lao động trong ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch.
b) Khi có nhu cầu và đảm bảo các điều kiện đón khách du lịch quốc tế cần xây dựng kế hoạch, đề xuất thời gian, phương án đón khách du lịch quốc tế gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét bổ sung, mở rộng danh sách các địa phương đón khách.
c) Hỗ trợ tiếp nhận, giám sát y tế đối với du khách có nhu cầu ở lại thăm thân tại địa phương theo đăng ký.

9. Các doanh nghiệp du lịch tham gia chương trình thí điểm

a) Doanh nghiệp lữ hành quốc tế

- Xây dựng kế hoạch đón khách (gồm: thị trường khách, số lượng khách dự kiến đề xuất, địa điểm đến, thời gian thực hiện và thời gian lưu trú, hãng hàng không vận chuyển, chương trình tham quan du lịch), phương án tổ chức đoàn đảm bảo an toàn chống dịch và các phương án xử lý sự cố, cam

kết thực hiện đầy đủ các quy định khi tham gia chương trình thí điểm gửi về Tổng cục Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở quản lý du lịch địa phương thí điểm đón khách du lịch để tổng hợp thông báo tới các cơ quan chức năng.

- Có hợp đồng trực tiếp với các cơ sở cung ứng dịch vụ (trong danh sách do các địa phương đề xuất), trong đó phân định rõ trách nhiệm cung cấp các dịch vụ an toàn cho khách du lịch, các phương án phối hợp xử lý sự cố phát sinh.
- Tuân thủ các quy định về an toàn dịch tễ, tất cả người tham gia trực tiếp vào quy trình đón và phục vụ du khách đều được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 và tập huấn cho người lao động về an toàn COVID-19.
- Hỗ trợ khách (về thủ tục, hoãn hủy dịch vụ...) trong trường hợp khách là F0, F1 hoặc nguyên nhân khác chưa thể về nước. Trường hợp khách không tự thanh toán các chi phí phát sinh liên quan thì doanh nghiệp chịu trách nhiệm thanh toán với đơn vị liên quan.
- Thiết lập đường dây nóng, bố trí cán bộ, người lao động làm đầu mối thông tin hỗ trợ khách du lịch.
- Doanh nghiệp đăng ký và tự đánh giá an toàn COVID-19 hàng ngày tại địa chỉ http://safe.tourism.com.vn để kết nối với hệ thống an toàn COVID quốc gia.

b) Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ, tham gia đón khách du lịch trên địa bàn

- Đăng ký, cam kết với chính quyền địa phương về việc đảm bảo các phương án phục vụ khách du lịch an toàn, phương án xử lý sự cố phát sinh.
- Tuân thủ các quy định về an toàn dịch tễ, tất cả người tham gia trực tiếp vào quy trình đón và phục vụ du khách đều được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 và tập huấn cho người lao động về an toàn COVID-19, nhất là hỗ trợ khách du lịch xét nghiệm nhanh, lưu giữ kết quả.
- Doanh nghiệp đăng ký mã QR địa điểm trên ứng dụng hoặc website www.qr.tokhaiyte.vn, yêu cầu khách du lịch vào, ra các địa điểm phải quét đầy đủ mã QR của khách du lịch.
- Các cơ sở lưu trú bố trí các phòng "Đệm" để cách ly tạm thời các trường hợp có dấu hiệu nghi ngờ mắc COVID-19.
- Bố trí nhân viên y tế đã được tập huấn để theo dõi sức khỏe khách du lịch, hướng dẫn việc lấy mẫu xét nghiệm COVID-19, tổng hợp kết quả và phối hợp tổ chức các hoạt động phòng chống dịch khi cần thiết. Nhân viên y tế luôn thực hiện "thông điệp 5K" trong quá trình làm việc; chỉ sử dụng trang phục phòng hộ (PPE) khi thực hiện các thủ thuật đối với các trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19.
- Có kế hoạch và tự thực hiện tổ chức xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ cho nhân viên và người có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.
- Thông báo, hướng dẫn cho khách du lịch về các quy định phòng chống dịch COVID-19 trước và trong quá trình du lịch tại Việt Nam.
- Thiết lập đường dây nóng, bố trí cán bộ, người lao động làm đầu mối thông tin hỗ trợ khách du lịch.

- Doanh nghiệp đăng ký và tự đánh giá an toàn COVID-19 hàng ngày tại địa chỉ http://safe.tourism.com.vn để kết nối với hệ thống an toàn COVID quốc gia.
- Có hợp đồng đầy đủ với các doanh nghiệp lữ hành gửi khách, trong đó quy định rõ trách nhiệm của các bên trong việc đảm bảo an toàn dịch bệnh cho khách du lịch, phương án xử lý sự cố.

Hướng dẫn này sẽ được cập nhật, điều chỉnh theo các chính sách, quy định về thủ tục nhập, xuất cảnh, về phòng, chống dịch COVID-19 và các quy định khác của các Bộ, ngành theo thực tế triển khai qua các giai đoạn cụ thể. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Tổng cục Du lịch) để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoàn thiện./.

Nơi nhận:
- Thủ tướng Chính phủ *(để báo cáo)*;
- Các Phó TTgCP *(để báo cáo)*;
- Bộ trưởng *(để báo cáo);*
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NG, YT, CA, GTVT, TT&TT *(để phối hợp)*;
- UBND các tỉnh/thành *(để thực hiện)*;
- Lưu: VT, TCDL. 100.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đoàn Văn Việt